

ĐÁP ÁN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ II MÔN LỊCH SỬ- KHỐI 11
PHẦN I. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn (6 điểm)

Đề/câu	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24
291	D	D	D	B	A	B	B	C	A	B	A	C	D	D	A	D	A	B	B	A	A	A	A	B
282	C	A	A	D	A	D	A	A	B	A	D	C	D	D	B	B	D	A	D	C	C	A	B	C
273	C	C	C	C	C	B	A	D	D	B	B	D	D	D	C	D	D	B	B	D	B	D	D	C
264	C	D	B	C	C	A	D	A	B	D	C	B	A	C	D	A	D	B	A	B	D	C	B	C

PHẦN II. Câu trắc nghiệm đúng sai (2 điểm).

Câu 1. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Biển Đông có đa dạng sinh học cao (khoảng 11.000 loài sinh vật cư trú trong hơn 20 kiểu hệ sinh thái điển hình). Trong đó, có khoảng 6000 loài động vật đáy, 2038 loài cá và nhiều loài san hô cứng (rong biển, động vật phù du, thực vật phù du, thực vật ngập mặn, tôm biển, cỏ biển, rắn biển, thú biển và rùa biển).

Biển Đông là một trong 5 bồn trũng chứa dầu khí lớn nhất thế giới. Hầu hết các nước trong khu vực đều là những nước khai thác và sản xuất dầu khí từ Biển Đông”.

(Sách giáo khoa Lịch sử 11- Chân trời sáng tạo, trang 79)

Câu	Nội dung câu lựa chọn	Đúng ghi Đ Sai ghi S
1. a	Biển Đông là vùng biển nằm ở rìa phía Tây của Thái Bình Dương.	Đúng 0.25đ
1. b	Đoạn trích cung cấp thông tin về nguồn tài nguyên thiên nhiên phong phú ở Biển Đông.	Đúng 0.25đ
1. c	Biển Đông là bồn trũng chứa dầu khí lớn nhất thế giới.	Sai 0.25đ
1. d	Mục đích quan trọng nhất của các nước khi tranh chấp Biển Đông là muốn khai thác nguồn tài nguyên sinh vật biển đa dạng, phong phú ở vùng biển này.	Sai 0.25đ

Câu 2. Đọc đoạn tư liệu sau đây:

“Biển là bộ phận cấu thành chủ quyền thiêng liêng của Tổ quốc, là không gian sinh tồn, cửa ngõ giao lưu quốc tế, gắn bó mật thiết với sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Việt Nam phải trở thành quốc gia mạnh về biển, giàu từ biển, phát triển bền vững, thịnh vượng, an ninh và an toàn; phát triển bền vững kinh tế biển gắn liền với bảo đảm quốc phòng, an ninh, giữ vững độc lập, chủ quyền và toàn vẹn lãnh thổ, tăng cường đối ngoại, hợp tác quốc tế về biển, góp phần duy trì môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển. Phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, là quyền và nghĩa vụ của mỗi tổ chức, doanh nghiệp và người dân Việt Nam”.

(Nghị quyết số 36 - NQ/TW ngày 22 - 10 - 2018 về Chiến lược phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045)

Câu	Nội dung câu lựa chọn	Đúng ghi Đ Sai ghi S
2. a	Biển Đông là cửa ngõ để Việt Nam giao lưu các nước trong khu vực và quốc tế.	Đúng 0.25đ
2. b	Phát triển bền vững kinh tế biển Việt Nam là trách nhiệm riêng của hệ thống chính trị.	Sai 0.25đ
2. c	Xây dựng nền quốc phòng hùng mạnh là một nhân tố đảm bảo chủ quyền biển đảo.	Đúng 0.25đ

2. d	Trong bối cảnh thế giới, khu vực diễn biến phức tạp, để bảo vệ chủ quyền biển, đảo, một trong những vấn đề cần quan tâm là đẩy mạnh công tác tuyên truyền về chủ quyền biển, đảo thiêng liêng của Tổ quốc.	Đúng 0.25đ
------	--	---------------

PHẦN III. Tự luận (2 điểm). Cho đoạn tư liệu:

“Nhà nước đã đặt các chức quan có chức năng giám sát và thiết lập cơ quan chuyên trách là Đô sát viện (năm 1832) với chức năng: giám sát hành vi của các quan lại trong triều kể cả hoàng thân quốc thích để phát hiện ra những hành vi khuất tất, không công bằng, không giữ phép, dối trá, bưng bít, chuyên quyền. Đô sát viện còn giám sát cả việc thi cử tuyển chọn nhân tài cho đất nước nhằm đảm bảo sự công bằng trong thi tuyển, lựa chọn được người hiền tài giúp nước, giúp vua. [...] Nhà nước còn đặt ra viên quan Kinh lược sứ đặc trách đi kinh lý, kiểm tra, giám sát các nơi và có quyền giải quyết những công việc trong quyền hạn được giao sau đó mới tâu lên triều đình. Bên cạnh đó, mỗi cơ quan nhà nước cũng là một cơ quan giám sát các cơ quan khác theo nguyên tắc kiểm tra chéo. Ví dụ: giữa Lục Bộ và Nội các có sự kiểm chế lẫn nhau. Nội các có quyền duyệt công văn, phê đáp tờ tấu của Lục Bộ. Ngược lại, Lục Bộ có quyền lập "Phiếu nghị" để Nội các phải xem xét lại những phê đáp của mình. Cuối cùng quyền quyết định vẫn thuộc về nhà vua.

(Trần Hồng Nhung, Xây dựng bộ máy nhà nước tinh gọn, hiệu quả thời Nguyễn (1802-1884) và những bài học kinh nghiệm, Tạp chí Tổ chức Nhà nước)

a. Đoạn trích trên đề cập đến lĩnh vực cải cách nào của vua Minh Mạng? Cơ quan Đô sát viện có chức năng gì? Hãy cho biết mục đích của vua Minh Mạng khi phân định chức năng này cho Đô sát viện?

Đoạn trích trên đề cập đến lĩnh vực cải cách HÀNH CHÍNH- CHÍNH TRỊ (0,5đ).

Chức năng của Đô sát viện: giám sát hành vi của các quan lại trong triều kể cả hoàng thân quốc thích; giám sát cả việc thi cử tuyển chọn nhân tài cho đất nước (0,25đ).

Mục đích của việc phân định chức năng: để phát hiện ra những hành vi khuất tất, không công bằng, không giữ phép, dối trá, bưng bít, chuyên quyền; nhằm đảm bảo sự công bằng trong thi tuyển, lựa chọn được người hiền tài giúp nước, giúp vua. (0,25đ)

b. Từ những chính sách cải cách của vua Minh Mạng được đề cập trong đoạn trích, em hãy rút ra bài học kinh nghiệm cho công cuộc cải cách bộ máy hành chính ở đất nước ta hiện nay.

- Thành lập các cơ quan chuyên trách việc giám sát thanh tra, **(0.5đ)**.
- Kiểm tra các hoạt động thực thi nhiệm vụ được Nhà nước phân định của tất cả bộ máy chính quyền từ Trung ương đến địa phương nhằm phát hiện và đề xuất xử lý các hành vi sai trái, tiêu cực, đảm bảo xây dựng bộ máy nhà nước trong sạch vững mạnh...mang lại cuộc sống ấm no hạnh phúc cho nhân dân... **(0.5đ)**